TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST-LĐ	*Bình Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 11/2024/TLST-LĐ ngày 14/10/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Bùi Minh L**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp Phú Ninh, xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: **Công ty Cổ phần Thương mại – Sản xuất – Dịch vụ B;** Trụ sở chính: Lô B5 KDC Bình Minh, ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hoà, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện pháp luật: Hoàng Minh Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàng T – Nhân viên phòng pháp lý.

(Theo Giấy ủy quyền của Công ty Cổ phần Thương mại – Sản xuất – Dịch vụ B lập ngày 25/11/2024)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty Cổ phần Thương mại – Sản xuất – Dịch vụ B do ông Lê Hoàng T đại diện theo ủy quyền đồng ý trả cho ông Bùi Minh L số tiền lương còn nợ là 82.598.266đồng (Tám mươi hai triệu năm trăm chín mươi tám nghìn hai trăm sáu

mươi sáu đồng).

Kể từ ngày ông Bùi Minh L có đơn yêu cầu thi hành án Công ty Cổ phần Thương mại – Sản xuất – Dịch vụ B chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng Công ty Cổ phần Thương mại – Sản xuất – Dịch vụ B còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí:

- Ông Bùi Minh L tự nguyện chịu ½ án phí lao động hoà giải thành là 620.000 đồng. Nhưng ông Bùi Minh L là người lao động khởi kiện nên được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Công ty Cổ phần Thương mại – Sản xuất – Dịch vụ B tự nguyện chịu ½ án phí lao động hoà giải thành là 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thúy Quỳnh